TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA** Số: 73/2025/QĐCNTTLH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Quảng Xương, ngày 17 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Cao Văn T và chị Hoàng Ngọc Y về việc thuận tình ly hôn.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Cao Văn T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Cao Văn T - sinh ngày 17/8/1998 - CCCD: 036098015263
Nơi cư trú: Xóm M, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định

+ Chị Hoàng Ngọc Y - sinh ngày 25/9/1998 - CCCD: 038198006337
Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hoá

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn T và chị Hoàng Ngọc Y.

- Về con chung: Anh T, chị Y có 01 con chung cháu Cao Thanh Thanh T, sinh ngày 13/6/2023. Giao chị Y trực tiếp nuôi dưỡng cháu Cao Thanh Thanh T, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Yến 01 tháng 3.000.000đ, thời gian cấp

dưỡng tính từ tháng 5/2025 trở đi cho đến khi cháu T đến tuổi thành niên. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã G, huyện G, tỉnh N,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền